

Số: /BV-VT-TTBYT
“V/v đề nghị cung cấp báo giá”

Hà Giang, ngày tháng năm 2024

Kính gửi: **Các hãng sản xuất, Nhà cung cấp tại Việt Nam.**

Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Hà Giang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá mua hoá chất vật tư y xét nghiệm và thiết bị y tế bổ sung năm 2024. tại Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Hà Giang, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá.

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Hà Giang (địa chỉ: Đường 03/2, Tổ 8, Phường Quang Trung, Thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang).

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- (Ông) Nguyễn Công Thành; Chức vụ: Phó Phòng Vật tư - Trang thiết bị y tế; Số điện thoại: 0988976224.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Hà Giang nhận báo giá theo 02 hình thức như sau:

- Hình thức 1: nhận trực tiếp bản in giấy qua Phòng Văn thư - Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Hà Giang (địa chỉ: Tổ 8, Phường Quang Trung, Thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang).

- Hình thức 2: nhận qua hòm thư công vụ: benhvienyhcthg@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 05 tháng 4 năm 2024 đến trước 17h00 ngày 14 tháng 4 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 04 ngày, kể từ ngày 05 tháng 4 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá.

1. Danh mục vật tư y tế hoá chất: (Chi tiết tại phụ lục kèm theo Công văn này)

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Tại Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Hà Giang (địa chỉ: Tổ 8, Phường Quang Trung, Thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang).

Bảo quản vật tư y tế hoá chất (VTYT-HC): Nhà cung cấp phải đảm bảo VTYT-HC được đóng hộp cẩn thận. Đảm bảo môi trường khô thoáng và tránh cho VTYT-HC không bị va đập trong quá trình vận chuyển,

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 05 ngày.

4. Các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: không tạm ứng.

- Thanh toán: Chủ đầu tư sẽ thanh toán 100% giá trị hợp đồng sau khi hai bên thực hiện đầy đủ các điều khoản cam kết.

Rất mong sự hợp tác của Quý công ty./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ BV (b/c);
- Đăng Website. bệnh viện;
- Lưu: VT, VT-TTBYT.

GIÁM ĐỐC

Phạm Đình Phẩm

PHỤ LỤC

(Kèm theo Công văn số: /BV-VT-TTBYT ngày /4/2024
của Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Hà Giang)

STT	Tên hàng hóa chung	Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
1	Nền cục	TCCE		kg	50
2	Miếng xốp máy điện xung giác hút	TCCE		Cái	100
3	Hóa chất xét nghiệm miễn dịch huỳnh quang định dạng cartridge tất cả trong một, sử dụng cho máy xét nghiệm miễn dịch tự động dùng để định lượng PSA	- Phương pháp xét nghiệm: Miễn dịch huỳnh quang - Dải phân tích: 2,0~100,0 ng/mL - Ngưỡng phát hiện: $\leq 2,0$ ng/mL - Mẫu Phẩm: Máu toàn phần/ Huyết thanh/ Huyết tương - Các chất sau đây không ảnh hưởng đến kết quả xét nghiệm PSA ở nồng độ xác định: Bilirubin ≤ 2 mg/dL, Triglyceride ≤ 5000 mg/dL, AFP ≤ 289 ng/mL, TPS ≤ 200 U/L,,, - Bảo quản: 4~30°C		Test	25
4	Hóa chất xét nghiệm miễn dịch huỳnh quang định dạng cartridge tất cả trong một, sử dụng cho máy xét nghiệm miễn dịch tự động, dùng để định lượng AFP	- Phương pháp xét nghiệm: Miễn dịch huỳnh quang - Dải phân tích: 5~400 ng/mL - Ngưỡng phát hiện: 5 ng/mL - Mẫu Phẩm: Máu toàn phần/ Huyết thanh/ Huyết tương - Các chất sau đây không ảnh hưởng đến kết quả xét nghiệm ở nồng độ xác định: Protein KN Carcinoembryonic $\leq 25,7$ ng/mL, KN đặc hiệu Prostate $\leq 31,4$ ng/mL, KN đặc hiệu Prostate $\leq 31,4$ ng/mL, KN đặc hiệu Prostate $\leq 31,4$ ng/mL,,, - Bảo quản: 4~30°C		Test	25
5	Hóa chất xét nghiệm miễn dịch huỳnh quang định dạng cartridge tất cả trong một, sử dụng cho máy xét nghiệm miễn dịch tự động, dùng để định lượng CEA	- Phương pháp xét nghiệm: Miễn dịch huỳnh quang - Dải phân tích: 1~500 ng/mL - Ngưỡng phát hiện: 1 ng/ML - Mẫu Phẩm: Máu toàn phần/ Huyết thanh/ Huyết tương - Bảo quản: 4~30°C		Test	25
6	Hóa chất xét nghiệm miễn dịch huỳnh quang định dạng cartridge tất cả trong một, sử dụng cho máy xét nghiệm miễn dịch tự động dùng để định lượng HbA1c	- Phương pháp xét nghiệm: Miễn dịch huỳnh quang - Dải phân tích: 4%~14,5% - Ngưỡng phát hiện 4% - Mẫu Phẩm: Máu toàn phần - Các chất sau đây không ảnh hưởng đến kết quả xét nghiệm ở nồng độ xác định: bilirubin 0,2 mg/mL, triglycerides 10,0 mg/mL, hemoglobin 5,0 mg/mL, - Bảo quản: 4~30°C		Test	175

7	Hóa chất xét nghiệm miễn dịch huỳnh quang định dạng cartridge tất cả trong một, sử dụng cho máy xét nghiệm miễn dịch tự động, dùng để định lượng TSH	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp xét nghiệm: Miễn dịch huỳnh quang - Dải phân tích: 0,1~100 mIU/LL - Ngưỡng phát hiện: 0,1 mIU/L - Mẫu Phẩm: Máu toàn phần/Huyết thanh/ Huyết tương - Các chất sau đây không ảnh hưởng đến kết quả xét nghiệm TSH ở nồng độ xác định: FSH 200 mIU/mL, LH 200 mIU/mL, hCG 1000 mIU/mL, cholesterol 60 mg/mL, bilirubin 2 mg/mL, triglycerides 40,0 mg/mL, hemoglobin 10,0 mg/mL - Bảo quản: 4~30°C 		Test	25
8	Hóa chất xét nghiệm miễn dịch huỳnh quang định dạng cartridge tất cả trong một, sử dụng cho máy xét nghiệm miễn dịch tự động, dùng để định lượng T4	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp xét nghiệm: Miễn dịch huỳnh quang - Dải phân tích: 12,87~300 nmol/L - Ngưỡng phát hiện: 12,87 nmol/L - Mẫu Phẩm: Máu toàn phần/ Huyết thanh/ Huyết tương - Kết quả của xét nghiệm không cao hơn 19 nmol/L khi nồng độ TT3 là 500ng/mL hoặc nồng độ rT3 là 50 ng/mL - Bảo quản: 4~30°C 		Test	25
9	Hóa chất xét nghiệm miễn dịch huỳnh quang định dạng cartridge tất cả trong một, sử dụng cho máy xét nghiệm miễn dịch tự động, dùng để định lượng T3	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp xét nghiệm: Miễn dịch huỳnh quang - Dải phân tích: 0,61~9,22 nmol/L (0,4~0,6 ng/mL) - Ngưỡng phát hiện: 0,61 nmol/L - Mẫu Phẩm: Máu toàn phần/ Huyết thanh/ Huyết tương - Các chất sau đây không ảnh hưởng đến kết quả xét nghiệm ở nồng độ được chỉ định: cholesterol 60mg/mL, bilirubin 2 mg/mL, triglycerides 40,0 mg/mL và hemoglobin 10,0 mg/mL, - Bảo quản: 4~30°C 		Test	25
10	Hóa chất xét nghiệm miễn dịch huỳnh quang định dạng cartridge tất cả trong một, sử dụng cho máy xét nghiệm miễn dịch tự động, dùng để định lượng CRP	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp xét nghiệm: Miễn dịch huỳnh quang - Dải phân tích: 0,5~200 mg/L - Ngưỡng phát hiện: 0,5 mg/L - Mẫu Phẩm: Máu toàn phần/ Huyết thanh/ Huyết tương - Các chất sau đây không ảnh hưởng đến kết quả xét nghiệm ở nồng độ xác định: albumin ở người: 110 mg/mL; bilirubin: 6 mg/mL; hemoglobin: 10 mg/mL; cholesterol: 5 mg/mL; triglycerides: 15 mg/mL, - Bảo quản: 4~30°C 		Test	25
11	Khí oxy	TCVN (Bình này phải thay giá)		Bình	10
12	Natri citrat 3.8 %	Đóng 500ml/chai		Chai	2
13	Chất tẩy rửa mạnh và khử khuẩn dụng cụ ngoại khoa, nội khoa và dụng cụ nội soi	50 % Aceetylcaprolactam +3% Hydrogen peroxyde khử khuẩn mức độ cao /tiệt khuẩn dụng cụ nội soi và các dụng cụ khongng chịu nhiệt .Thể tích can 5 lít .Đạt tiêu chuẩn ISO 9001 .		Can	8

14	Gel siêu âm APM sonic	Cảm quan trong, đồng nhất, tan hoàn toàn trong nước. Độ PH(dung dịch 20% trong nước): 4,0-8,0. Giới hạn arsen không lớn hơn 10 ppm. Không có Formaldehyd, không kích ứng da, độ nhiễm khuẩn trong phạm vi cho phép. Thể tích can 5 lít Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485; ISO 9001		Can	10
15	Dung dịch rửa tay sát khuẩn nhanh không cần nước ASIRUB	Đóng chai 500ml/ chai		Chai	20
16	Dung dịch rửa tay sát khuẩn thường quy SAKURA	Đóng chai 500ml/chai		Chai	20
17	Test nhanh cúm AB	Phát hiện định tính và phân biệt kháng nguyên virus cúm type A và cúm type B trực tiếp từ mẫu tăm bông dịch mũi/họng/hầu họng hoặc mẫu dịch hút từ mũi/hầu họng. Độ nhạy 91,8%, độ đặc hiệu 98,9% so với nuôi cấy và RT-PCR. Không có phản ứng chéo với 32 chủng vi khuẩn và virus đã được chứng minh. Kít thử ổn định ít nhất 4 tuần khi để ở nhiệt độ 55±1°C.		Test	50